TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/HD-LĐLĐ

Lai Châu, ngày 3 tháng 11 năm 2026

HƯỚNG DẪN
Đánh giá, xếp loại tổ chức Công đoàn

Căn cứ Hướng dẫn số 12/HD-TLĐ ngày 25/9/2026 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về Hướng dẫn đánh giá, xếp loại tổ chức Công đoàn; Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh hướng dẫn việc đánh giá, xếp loại tổ chức công đoàn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, yếu kém trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Công đoàn cấp cơ sở; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh trong tình hình mới.

- Làm cơ sở để bình xét thi đua, khen thưởng tổ chức Công đoàn và cá nhân hằng năm.

2. Yêu cầu

- Việc đánh giá, xếp loại phải bảo đảm thống nhất, đồng bộ, chính xác; rõ việc, rõ cấp, rõ sản phẩm, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả; kết hợp lấy ý kiến của đoàn viên nhằm bảo đảm khách quan, minh bạch.

- Khắc phục triệt để bệnh hình thức, thành tích, không thực chất, ngăn ngừa gian lận trong đánh giá, xếp loại.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Đối tượng áp dụng

Công đoàn xã, phường, Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở *(gọi chung là Công đoàn cơ sở)* trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.

2. Điều kiện đánh giá, xếp loại

Công đoàn cấp cơ sở tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại, tổ chức Công đoàn mới thành lập hoặc do sắp xếp, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, nâng cấp, hạ cấp phải có thời gian hoạt động từ đủ **06 tháng** trở lên.

III. NGUYÊN TẮC ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động Công đoàn cấp cơ sở phải phù hợp với các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

2. Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, toàn diện, công bằng, phù hợp với đặc điểm của từng loại hình công đoàn.

3. Công đoàn cấp cơ sở tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại, Liên đoàn Lao động tỉnh trực tiếp tiến hành thẩm định, nhận xét, quyết định xếp loại theo quy định.

IV. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Tiêu chí chấm điểm

1.1. Điểm chấm: Thang điểm 95 điểm *(có phụ lục kèm theo)*

(1) Đối với Công đoàn cơ sở:

a) Nhóm tiêu chí 1: Đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động (30 điểm)

b) Nhóm tiêu chí 2: Tuyên truyền, vận động, giáo dục, xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức các phong trào thi đua (25 điểm)

c) Nhóm tiêu chí 3: Tham gia quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành chính sách, pháp luật liên quan đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn (20 điểm)

d) Nhóm tiêu chí 4: Công tác phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng (20 điểm)

(2) Đối với Công đoàn xã, phường:

a) Nhóm tiêu chí 1: Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở, đoàn viên công đoàn, người lao động (40 điểm)

b) Nhóm tiêu chí 2: Chấp hành và thực hiện các nguyên tắc, quy định trong tổ chức và hoạt động Công đoàn; cải cách hành chính gắn với hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn và tham gia xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh (40 điểm)

c) Nhóm tiêu chí 3: Công đoàn tham gia quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách đối với đoàn viên, người lao động (15 điểm)

(3) Đối với nghiệp đoàn cơ sở:

a) Nhóm tiêu chí 1: Đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động (35 điểm)

b) Nhóm tiêu chí 2: Tuyên truyền, vận động, giáo dục, xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức các phong trào thi đua (30 điểm)

c) Nhóm tiêu chí 3: Phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh (30 điểm)

1.2. Điểm thưởng (05 điểm)

Điểm thưởng (05 điểm) do Công đoàn cấp trên cơ sở hoặc Công đoàn được giao quyền quản lý trực tiếp xem xét, quyết định trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm

vụ trọng tâm, chỉ tiêu thi đua, chuyên đề công tác công đoàn trong từng năm; bảo đảm khách quan, công khai, phù hợp với tình hình thực tế của từng loại hình tổ chức công đoàn.

2. Tiêu chí xếp loại chất lượng (04 mức)

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

Công đoàn được chọn từ các đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ có tổng số điểm lấy từ cao đến thấp, với số lượng không quá 20% tổng số được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ, đồng thời đạt các điều kiện sau đây:

- Xây dựng và thực hiện có hiệu quả các quy chế hoạt động, kế hoạch công tác năm; thực hiện tốt vai trò chăm lo, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng cho đoàn viên, người lao động;

- Là đơn vị tiêu biểu, có nhiều đổi mới, sáng tạo trong hoạt động công đoàn; hoàn thành các chỉ tiêu cốt lõi như: Phát triển đoàn viên; thu kinh phí, đoàn phí công đoàn hoặc thỏa ước lao động tập thể đạt từ loại B trở lên;

- Không để xảy ra tai nạn lao động chết người, ngừng việc tập thể, đình công trái pháp luật có liên quan trách nhiệm của ban chấp hành công đoàn;

- Không có cán bộ công đoàn bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; không mất đoàn kết nội bộ; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến cán bộ công đoàn, tổ chức công đoàn.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ: *Có tổng số điểm đạt từ 80 điểm trở lên.*

c) Hoàn thành nhiệm vụ: *Có tổng số điểm đạt từ 50 điểm đến dưới 80 điểm.*

d) Không hoàn thành nhiệm vụ: *Có tổng số điểm dưới 50 điểm; những đơn vị có từ 50 điểm trở lên thuộc một trong các trường hợp sau:*

- Để xảy ra mất đoàn kết nội bộ nghiêm trọng, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ.

- Để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nghiêm trọng hoặc trong việc quản lý tài chính công đoàn tại đơn vị.

- Để xảy ra tai nạn lao động chết người, ngừng việc tập thể, đình công trái pháp luật có liên quan trách nhiệm của ban chấp hành công đoàn; có cán bộ công đoàn vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

- Tập thể ban chấp hành, ban thường vụ (nếu có) cùng cấp bị xử lý kỷ luật.

- Những đơn vị thuộc diện phải đánh giá, xếp loại nhưng không thực hiện.

- Công đoàn xã, phường: Nếu có từ 1/3 công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở trực thuộc thuộc đối tượng phải đánh giá, xếp loại trở lên bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

3. Phương pháp đánh giá xếp loại

- Căn cứ tiêu chí chấm điểm tại hướng dẫn này, Công đoàn xã, phường. Xây dựng biểu điểm phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn từng loại hình tổ chức công đoàn quy định tại hướng dẫn thi hành điều lệ công đoàn Việt Nam và các nhóm tiêu chí chấm điểm tại hướng dẫn này để chỉ đạo công đoàn cấp dưới chấm điểm, đánh giá, xếp loại hàng năm.

- Kết hợp giữa tự đánh giá, chấm điểm của cấp công đoàn được đánh giá với thẩm định chấm điểm của công đoàn cấp trên cơ sở hoặc công đoàn được giao quyền quản lý, chỉ đạo trực tiếp.

4. Quy trình đánh giá, xếp loại

a) Đối với Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở

- Ban Thường vụ (nơi không có Ban Thường vụ là Ban Chấp hành) tự chấm điểm, lấy ý kiến đoàn viên công đoàn thông qua các hình thức phù hợp (có thể lấy ý kiến toàn thể đoàn viên, hoặc thông qua ý kiến đại diện của đoàn viên, do công đoàn cấp trên cơ sở hướng dẫn cụ thể).

- Thảo luận, biểu quyết mức xếp loại theo đa số.

- Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công đoàn quản lý trực tiếp xem xét, công nhận.

b) Đối với công đoàn xã, phường

- Tổ chức xét, công nhận mức xếp loại công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở theo phân cấp.

- Căn cứ kết quả xếp loại của công đoàn trực thuộc, Ban Thường vụ công đoàn được giao quyền tổ chức chấm điểm, đánh giá, tự xếp loại đơn vị mình; Ban Chấp hành công đoàn cùng cấp xem xét, thông qua kết quả chấm điểm, đánh giá, xếp loại do Ban Thường vụ công đoàn cùng cấp trình.

- Tổng hợp báo cáo kết quả xếp loại công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở với Công đoàn cấp trên cơ sở quản lý trực tiếp.

- Đề xuất công đoàn cấp trên cơ sở xem xét, công nhận mức xếp loại công đoàn cấp mình (cấp được giao quyền).

5. Hồ sơ đánh giá, xếp loại

Hồ sơ đánh giá, xếp loại hằng năm, gồm có:

- Tờ trình đề nghị công nhận kết quả đánh giá, xếp loại công đoàn cơ sở.

- Biên bản họp Ban Chấp/hành Ban Thường vụ thông qua kết quả đánh giá, xếp loại Công đoàn cơ sở.

- Báo cáo tổng kết hoạt động năm của công đoàn cơ sở.

- Bảng tự chấm điểm theo mẫu quy định kèm theo *(Đối với đơn vị đề xuất sếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có danh mục sản phẩm minh chứng cho từng tiêu chí chấm điểm cụ thể).*

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Liên đoàn Lao động tỉnh

- Hằng năm, chỉ đạo Công đoàn cấp cơ sở xây dựng kế hoạch công tác năm; hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động Công đoàn cấp cơ sở.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, hướng dẫn Công đoàn cấp cơ sở thực hiện nhiệm vụ công tác theo kế hoạch công tác đã đề ra; tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm công tác đánh giá, xếp loại tổ chức công đoàn và có giải pháp tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động Công đoàn cấp cơ sở trực thuộc.

- Tổng hợp ý kiến, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung những nội dung của Hướng dẫn không còn phù hợp thực tiễn, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động của Công đoàn cấp cơ sở.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại Công đoàn cấp cơ sở gửi về Tổng Liên đoàn trước **ngày 20/01** của năm sau.

2. Đối với Công đoàn cấp cơ sở

- Hằng năm, Ban Chấp hành Công đoàn cấp cơ sở xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung tiêu chí, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các uỷ viên theo dõi hoạt động.

- Cuối năm tổ chức họp lấy ý kiến tham gia của cán bộ, đoàn viên vào bảng chấm điểm của đơn vị mình, đảm bảo khách quan, dân chủ và hoàn thiện hồ sơ gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh trước **ngày 20/11** của năm đánh giá, chấm điểm, xếp loại.

Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Hướng dẫn số 74/HD-LĐLĐ, ngày 28/11/2025 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị báo cáo kịp thời về Liên đoàn Lao động tỉnh để xem xét, hướng dẫn giải quyết cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- Tổng LĐLĐ Việt Nam (b/c);
- Các đ/c uỷ viên BCH, UVUBKT LĐLĐ tỉnh;
- Các CĐCS trực thuộc;
- Lưu: VT, LĐLĐ.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LAI CHÂU
BAN CHẤP HÀNH
TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Lương Xuân Trường